

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 138/2024/DS-PT

Ngày 21 – 3 – 2024

V/v yêu cầu hủy văn bản phân chia di sản
thừa kế, tranh chấp hợp đồng chuyển
nhượng và hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Trung

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lập

Ông Ninh Quang Thế

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Công Tấn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Yến - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20, 21 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 555/2023/TLPT-DS ngày 04 tháng 12 năm 2023 về việc yêu cầu hủy văn bản phân chia di sản thừa kế, tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng, hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 242/2023/DS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 385/2023/QĐ-PT ngày 26 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Cụ Hà Thị H1, sinh năm 1948. Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã T, huyện Đ, tỉnh C. (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Minh C, sinh năm 1975, cư trú tại: Ấp M, xã T, huyện Đ, tỉnh C. (có mặt).

- Bị đơn:

1. Bà Liêu Ngọc B, sinh năm 1985. Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã T, huyện Đ, tỉnh C. (vắng mặt).

2. Anh Lê Liêu Phúc D1, sinh năm 2005. Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã T, huyện Đ, tỉnh C. (vắng mặt).

3. Cháu Lê Liêu Nhật D2, sinh năm 2017. Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã T, huyện

Đ, tỉnh C ..

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của Lê Liêu Nhật D2: Bà Liêu Ngọc B, sinh năm 1985, địa chỉ cư trú: Ấp M, xã T, huyện Đ, tỉnh C . (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Văn N1, sinh năm 1986. Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh C . (vắng mặt).

2. Ông Lê Minh D3, sinh năm 1978. Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã T, huyện Đ, tỉnh C . (vắng mặt).

3. Ông Lê Minh C, sinh năm 1975. Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã T, huyện Đ, tỉnh C . (có mặt).

4. Bà Lê Lệ M, sinh năm 1972. Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh C . (vắng mặt).

5. Bà Lê Ngọc G, sinh năm 1969. Địa chỉ cư trú: Ấp L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh B . (vắng mặt).

6. Bà Lê Thị Vệ (Lê Ngọc V Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh C . (vắng mặt).

7. Bà Lê Hồng K1. Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã T, huyện Đ, tỉnh C . (vắng mặt).

8. Anh Lê Minh N3. Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã T, huyện Đ, tỉnh C . (vắng mặt).

9. Anh Lê Nhựt H2. Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã T, huyện Đ, tỉnh C . (vắng mặt).

10. Bà Bùi Thị H3. Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã T, huyện Đ, tỉnh C . (vắng mặt).

11. Anh Lê Tiến T2. Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã T, huyện Đ, tỉnh C . (vắng mặt).

12. Ông Huỳnh Văn T1, sinh năm 1982. Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh C ..

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông T1: Ông Trần Văn D5, sinh năm 1978. Địa chỉ cư trú: Số 83, Dương Thị Cẩm Vân, Khóm 5, Phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (Văn bản ủy quyền ngày 03/7/2023, có mặt).

13. Bà Nguyễn Thị Hải N2. Địa chỉ cư trú: Khóm 4, thị t, huyện Đ, tỉnh C . (vắng mặt).

14. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (MB). Địa chỉ: Số 18 Lê Văn Lương, phường T, quận C, thành phố H ..

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội:

+ Bà Lê Thanh Ng - Trưởng phòng Tổ tụng hệ thống Công ty MBAMC. Địa chỉ: Tòa nhà số 3, Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (Văn bản ủy quyền ngày 14/6/2023, vắng mặt).

+ Ông Hoàng T7 - Phó Trưởng phòng Tổ tụng hệ thống Công ty MBAMC. Địa chỉ: Tòa nhà số 3, Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (Văn bản ủy quyền ngày 14/6/2023, vắng mặt).

+ Bà Phạm Thị Vỹ L - Chuyên viên Phòng Tổ tụng hệ thống Công ty MBAMC Tây Nam Bộ. Địa chỉ: Tầng 3, số 77-77B Võ Văn Tần, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (Văn bản ủy quyền ngày 14/6/2023, có mặt).

15. Ủy ban nhân dân xã Tạ An K, huyện Đầm Dơi. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh C. (vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Cụ Hà Thị H1 là nguyên đơn; ông Lê Minh C, Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn cụ Hà Thị H1 và người đại diện theo ủy quyền của cụ Hoa ông Lê Minh C trình bày:*

Về nguồn gốc phần đất, cụ Hoa và cụ Lê Văn Tấn được cha mẹ cho một phần đất tại ấp M, xã T, huyện Đ, tỉnh C. Năm 1989, Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi cấp giấy chứng nhận số A 034012, diện tích 22.690m² do cụ Tấn đứng tên.

Năm 2002, cụ Tấn chết không để lại di chúc. Ngày 02/10/2017, ông Lê Văn Tính (con bà H1) tự làm văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế của cụ Tấn với nội dung những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của cụ Tấn, gồm: Cụ Hà Thị H1, ông Lê Minh D3, ông Lê Văn Tính, ông Lê Văn N1, bà Lê Thị Vệ, bà Lê Ngọc G, bà Lê Lệ M, ông Lê Minh C thống nhất giao cho ông Tính được hưởng toàn bộ phần di sản do cụ Tấn đứng tên. Ông Tính đã được cấp các giấy chứng nhận vào ngày 06/11/2017: Giấy chứng nhận số CK 312322, diện tích 2.750m² (đất ở 500m² và đất trồng cây lâu năm 2.250m²) và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK 312221, diện tích 19.197m² (đất nuôi trồng thủy sản).

Đến ngày 15/11/2017, ông Tính chuyển nhượng phần đất cho ông Huỳnh Văn T1 và ông T1 đã được cấp các giấy chứng nhận vào ngày 24/11/2017; gồm: Giấy chứng nhận số CK 312489, diện tích 2.750m² và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK 312490, diện tích 19.197m². Sau đó, ông T1, bà Nguyễn Thị Hải N2 đã thế chấp các phần đất đã nhận chuyển nhượng để vay tiền tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân D.

Ông Tính đã chết vào ngày 05/5/2021 nên cụ Hoa khởi kiện bà Liêu Ngọc B, anh Lê Liêu Phúc D1 và Lê Liêu Nhật D2 (là vợ và con của ông Tính) để yêu cầu hủy văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế lập ngày 02/10/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Tạ An K; hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Tính và ông T1 đã lập ngày 15/11/2017; hủy các giấy chứng nhận đã cấp cho ông Tính, ông T1 và công nhận các phần đất thuộc quyền sử dụng của cụ Hoa.

- *Bị đơn bà Liêu Ngọc B trình bày:* Bà đồng ý với nội dung khởi kiện của cụ Hoa. Bà không biết việc ông Tính làm thủ tục thừa kế phần đất của cụ Tấn và chuyển nhượng phần đất cho ông T1.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Hồng K1 trình bày:* Vào năm 2002, cụ Tấn và cụ Hoa cho bà và ông C phần đất diện tích đất 06 công. Bà và ông C đã nhận chuyển nhượng thêm của ông D3 03 công nên vợ chồng bà có 09 công đất. Bà và ông C có xây nhà trên đất nhưng chưa làm thủ tục tách giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Hiện nay, vợ chồng bà cùng với các con là Lê Minh N3 và Lê Nhựt H2 đang ở trên đất. Phần còn lại cụ Hoa sử dụng cùng với vợ chồng ông Tính. Quá trình sử dụng đất không có ai đến phần đất để thẩm định, đo đạc và không biết việc thế chấp để vay tiền ngân hàng. Bà đồng ý với nội dung khởi kiện của cụ Hoa, không đồng ý theo yêu cầu của Ngân hàng về việc phát mãi tài sản thế chấp và yêu cầu giữ nguyên phần đất cho bà và ông C tiếp tục sử dụng. Hiện phần đất cụ Hoa sử dụng cùng với vợ và con ông Tính.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân D trình bày:*

Ngày 13/9/2018, ông Huỳnh Văn T1, bà Nguyễn Thị Hải N2 có ký hợp đồng tín dụng số 77371.18.751.3884808.TD và khế ước số LD1826000561 để vay Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân D với số tiền 479.000.000 đồng, lãi suất 11,5%/năm, ngày đến hạn 17/9/2025. Tài sản đảm bảo gồm: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại ấp Mỹ Tân, xã Tạ An Khương, huyện Đầm Dơi, thuộc thửa đất số 340, tờ bản đồ số 06, diện tích 2.750m² trong giấy chứng nhận số CK 312489 và thửa số 356, tờ bản đồ số 06, diện tích 19.197m² trong giấy chứng nhận số CK 312490. Ngoài ra, ông T1 còn đăng ký và được Ngân hàng phát hành thẻ ghi nợ mức tín dụng là 100.000.000 đồng.

Ông T1, bà N2 đã trả được số tiền vốn 17.106.118 đồng và lãi là 14.005.964 đồng. Tính đến ngày 19/9/2023, ông T1, bà N2 còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 942.470.359 đồng. Trong đó: Vốn 461.893.882 đồng, lãi trong hạn 222.758 đồng, lãi quá hạn, tiền phạt 389.049.052 đồng, phí trả nợ trước hạn 684.400 đồng và dư nợ thẻ tín dụng 90.656.267 đồng.

Nay, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân D yêu cầu ông T1, bà N2 phải trả cho Ngân hàng với tổng số tiền là 941.785.959 đồng, không yêu cầu phí trả nợ trước hạn; yêu cầu tiếp tục trả số tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận kể từ ngày 20/9/2023 cho đến khi trả hết nợ gốc. Ông T1, bà N2 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Trường hợp số tiền phát mãi/thu hồi từ tài sản đảm bảo không đủ trả nợ cho Ngân hàng thì ông T1, bà N2 vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay. Trường hợp Hội đồng xét xử xác định văn bản phân chia di sản không hợp pháp dẫn đến các hợp đồng vô hiệu thì yêu cầu cụ Hoa, hàng thừa kế thứ nhất của ông Tính và Ủy ban nhân dân xã Tạ An K phải bồi thường thiệt hại do Ngân hàng không thu hồi được khoản vay của ông T1.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Văn T1 và người đại diện theo ủy quyền của ông T1 ông Trần Văn D5 trình bày:* Vào năm 2017, ông Tính làm hợp đồng chuyển nhượng cho ông T1 phần đất đã được cấp giấy chứng nhận tại ấp Mỹ Tân, xã Tạ An Khương, huyện Đầm Dơi với số tiền 2.000.000.000 đồng, khi làm hợp đồng ghi giá trị chuyển nhượng là 250.000.000 đồng với mục đích để giảm thuế. Ông T1 được cấp các giấy chứng nhận số CK 312489, diện tích 2.750m² và số CK 312490, diện tích 19.197m². Sau đó ông T1, bà Nguyễn Thị Hải N2 thế chấp các phần đất trên để vay số tiền 479.000.000 đồng và làm thẻ có hạn mức tín dụng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân D.

Ông T1 không đồng ý yêu cầu khởi kiện của cụ Hoa; đồng ý một phần yêu cầu độc lập của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân D, yêu cầu ông T1, bà N2 phải có nghĩa vụ trả các khoản tiền nêu trên, trường hợp không trả được sẽ đồng ý để xử lý tài sản thế chấp của ông T1, bà N2 nhưng yêu cầu trừ lại phần đất khu vực nhà của cụ Hoa, ông C và khu vực mộ (khi xử lý tài sản thế chấp).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương trình bày:* Vào năm 2017, công chức chuyên môn trình ký văn bản thỏa thuận phân chia di sản của cụ Hà Thị H1, ông Lê Minh D3, ông Lê Văn Tính, ông Lê Văn N1, bà Lê Thị Vệ, bà Lê Ngọc G, bà Lê Lê M, ông Lê Minh C. Yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án theo quy định.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 242/2023/DS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi quyết định:

1. Không chấp nhận yêu cầu của cụ Hà Thị H1 về khởi kiện đối với bà Liêu Ngọc B, anh Lê Liêu Phúc D1 và cháu Lê Liêu Nhật D2 về việc yêu cầu hủy văn bản thỏa thuận phân chia di sản được lập ngày 02/10/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Tạ An K, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau; hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Lê Văn Tính và ông Huỳnh Văn T1 lập tại Văn phòng công chứng Huỳnh Thắng Lợi công chứng ngày 15/11/2017; hủy các giấy chứng nhận số CK 312322, diện tích 2.750m² và số CK 312221, diện tích 19.197m² do ông Lê Văn Tính đứng tên; hủy các giấy chứng nhận số CK 312489, diện tích 2.750m² và số CK 312490, diện tích 19.197m² do ông T1 đứng tên.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu độc lập của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân D. Buộc ông Huỳnh Văn T1, bà Nguyễn Thị Hải N2 trả cho Ngân hàng MB tổng số tiền tính đến ngày 19/9/2023 là 941.821.959 đồng. Kể từ ngày 20/9/2023, ông T1, bà N2 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

3. Không chấp nhận một phần yêu cầu độc lập của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân D về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp. Tuyên bố hợp đồng thế chấp tài sản số 77372.18.751.388.4808.BĐ ngày 13/9/2018 giữa ông T1, bà N2 và Ngân hàng MB là vô hiệu. Buộc Ngân hàng MB trả lại cho ông T1, bà N2 các giấy chứng nhận số CK 312489 và số CK 312490 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 24/11/2017 đứng tên Huỳnh Văn T1.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 04/10/2023, Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng công nhận hiệu hợp đồng thế chấp số 77372.18.751.3884808.BĐ ký ngày 13/9/2018 được ký giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội và ông Huỳnh Văn T1, bà Nguyễn Thị Hải N2; công nhận Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội được quyền xử lý tài sản là toàn bộ quyền sử dụng đất tại các thửa số 340, thửa 356, tờ bản đồ số 06 theo các giấy chứng nhận số CK 312489, CK 312490 địa chỉ tại ấp M, xã T, huyện Đ, tỉnh C . để thu hồi nợ trong trường hợp ông T1, bà N2 không thực hiện hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội; trường hợp cấp phúc thẩm tuyên hợp đồng thế chấp số 77372.18.751.3884808.BĐ ký ngày 13/9/2018 vô hiệu, đề nghị cấp phúc thẩm xác định trách nhiệm bồi thường thiệt hại của các bên có lỗi cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội do hợp đồng thế chấp bị vô hiệu.

Ngày 13/10/2023, cụ Hà Thị H1, ông Lê Minh C có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm yêu cầu cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để xét xử lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội, cụ Hà Thị H1, ông Lê Minh C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phần tranh luận tại phiên tòa:

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Minh C tranh luận:* Tại Biên bản hòa giải, ông T1 chỉ yêu cầu trả số tiền 400.000.000 đồng.

- *Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân D tranh luận:* Hợp đồng thế chấp được đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật nên có hiệu lực. Yêu cầu xử lý tài sản thế chấp khi ông T1, bà N2 không thanh toán hết nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân D.

- *Người đại diện theo ủy quyền của ông T1 ông Trần Văn D5 tranh luận:* Do không xem xét hiệu lực hợp đồng giữa ông T1 với ông T1 nên không tranh luận.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu:* Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận kháng cáo của cụ Hà Thị H1, ông Lê Minh C. Không xem xét kháng cáo của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội. Hủy bản án sơ thẩm số 242/2023/DS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét kháng cáo của cụ Hà Thị H1, ông Lê Minh C và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân D, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Cụ Hà Thị H1 có đơn khởi kiện ngày 06 tháng 01 năm 2022 kiện bà Liêu Ngọc B, anh Lê Liêu Phúc D1, cháu Lê Liêu Nhật D2 yêu cầu hủy văn bản thỏa thuận phân chia di sản được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã Tạ An K ngày 02 tháng 10 năm 2017; hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Lê Văn Tính với ông Huỳnh Văn T1 ngày 15 tháng 11 năm 2017; công nhận phần đất có tổng diện tích 21.947m² (diện tích theo đo đạc thực tế 22.080,5m²) là của Hà Thị H1; yêu cầu hủy các giấy chứng nhận quyền sử dụng đứng tên ông Lê Văn Tính và Huỳnh Văn T1. Đến ngày 08 tháng 7 năm 2023, cụ Hà Thị H1 có nộp đơn khởi kiện bổ sung tại bưu điện và ngày 11 tháng 7 năm 2023, ông C có nộp trực tiếp tại Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi kiện ông Huỳnh Văn T1, bà Nguyễn Thị Hải N2 yêu cầu hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Lê Văn Tính với ông Huỳnh Văn T1. Như vậy, trong vụ án này, cụ Hà Thị H1 đã khởi kiện yêu cầu hủy văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế, hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất diện tích 21.947m² (diện tích theo đo đạc thực tế 22.080,5m²) là của cụ Hoa.

[2] Tại đơn khởi kiện, cụ Hà Thị H1 có yêu cầu công nhận phần đất 21.947m² là của cụ Hoa nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không giải quyết chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cũng không có hình thức giải quyết yêu cầu khởi kiện này là không xem xét, giải quyết đầy đủ yêu cầu khởi kiện của cụ Hoa làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của cụ Hoa.

[3] Cụ Hà Thị H1 đã nộp đơn khởi kiện bổ sung để kiện ông Huỳnh Văn T1, bà Nguyễn Thị Hải N2 yêu cầu hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Tính với ông T1 nhưng cấp sơ thẩm không xem xét chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn mà cho các đương sự quyền khởi kiện vụ án khác là vi phạm nguyên tắc tự định đoạt yêu cầu khởi kiện của đương sự. Mặt khác, cụ Hà Thị H1 khởi kiện ông Huỳnh Văn T1, bà Nguyễn Thị Hải N2 nhưng cấp sơ thẩm không thay đổi tư cách tố tụng của ông T1, bà N2 từ người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sang tư cách bị đơn trong vụ án là xác định không đúng tư cách tố tụng của đương sự.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện trên của nguyên đơn vì cho rằng nguyên đơn kiện không đúng người bị kiện. Hội đồng xét xử nhận định, việc hủy văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế cho ông Lê Văn Tính sẽ ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của vợ, con ông Tính. Vì vợ, con của ông Tính thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Tính. Hơn nữa, để xem xét yêu cầu hủy hợp đồng chuyển nhượng giữa ông Tính và ông T1 thì cũng phải xem xét nghĩa vụ thực hiện hợp đồng, trách nhiệm hoàn trả giá trị hợp đồng và bồi thường thiệt hại khi hợp đồng vô hiệu của vợ ông Tính là bà B vì hợp đồng trên phát sinh trong thời kỳ hôn nhân. Do cấp sơ thẩm có sai sót về tố tụng như trên làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự và cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên cần phải hủy bản án sơ thẩm giao hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

[5] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của cụ Hà Thị H1, ông Lê Minh C. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 242/2023/DS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[6] Tiền tạm ứng chi phí tố tụng và tạm ứng án phí sơ thẩm sẽ được xử lý khi giải quyết lại vụ án.

[7] Án phí dân sự phúc thẩm: Cụ Hà Thị H1, ông Lê Minh C, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội không phải chịu án phí. Ông C và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội có nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng, được nhận lại. Cụ Hà Thị H1 được miễn nộp tạm ứng án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 308, Điều 310 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của cụ Hà Thị H1, ông Lê Minh C. Không xem xét yêu cầu kháng cáo của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân D.

Tuyên xử:

Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 242/2023/DS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

Án phí sơ thẩm và chi phí tố tụng sẽ được xử lý khi giải quyết lại vụ án.

Án phí dân sự phúc thẩm: Cụ Hà Thị H1, ông Lê Minh C, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân D không phải chịu án phí. Cụ Hoa được miễn nộp tạm ứng án phí. Ngày 11/10/2023, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân D có nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000543 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, được nhận lại. Ngày 13/10/2023, ông C có nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000568 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, được nhận lại.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Trung